TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **83**/2024/QĐCNTTLH	*Quốc Oai, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hòa giải thụ lý số 85 ngày 24 tháng 4 năm 2024;

- Xét thấy đơn yêu cầu thuận tình ly hôn nộp tai Tòa án nhân dân huyện Q ngày 19 tháng 4 năm 2024 của anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thu U;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình*:

* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1995; căn cước công dân số: 001095009719 cấp ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; hộ khẩu thường trú: xóm T, thôn P, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: tổ 1, thôn L, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

* Chị **Nguyễn Thu U**, sinh năm 1997; Căn cước công dân số: 001197031659 cấp ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; hộ khẩu thường trú: xóm Trại, thôn P, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giả do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tai khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thu U là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2027 ngày 27 tháng 5 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.

[2] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh **Nguyễn Văn H** và chị **Nguyễn Thu U** thuận tình ly hôn**.**

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là cháu **Nguyễn Uy V**, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2017 và cháu **Nguyễn Vĩ K**, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2019. Giao anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu K; giao chị U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu V kể từ tháng 5 năm 2024 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thu U có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về các khoản vay nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- UBND xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ hòa giải.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long